

Số: /KH-STP

Bình Phước, ngày tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Ứng dụng Công nghệ thông tin và phát triển chính quyền số
năm 2023 của Sở Tư pháp

Căn cứ Kế hoạch số 64/KH-STP ngày 03/11/2021 của Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước về Chuyển đổi số giai đoạn 2021 -2025; Kế hoạch số 38/KH-STP ngày 17/5/2022 của Sở Tư pháp về việc triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn 2030. Theo đó, Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin và phát triển chính quyền số năm 2023, cụ thể như sau:

I. Mục tiêu.

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 64/KH-STP ngày 03/11/2021 của Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước về Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025; Triển khai ứng dụng chữ ký số trong hoạt động cơ quan nhà nước; Kế hoạch số 38/KH-STP ngày 17/5/2022 của Sở Tư pháp về triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn 2030. Tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động các cơ quan nhà nước theo tinh thần Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Chính phủ; Tiếp tục khai thác có hiệu quả hơn hệ thống Thư điện tử công vụ, Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, phần mềm Quản lý lý lịch tư pháp; phần mềm họp không giấy.

II. Nội dung

1. Hạ tầng kỹ thuật.

- Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật: máy tính, máy in, máy Scan, mạng đảm bảo chất lượng đường truyền Internet phục vụ ứng dụng và đảm bảo an toàn, an ninh của mạng máy tính;

- Tiếp tục hoàn thiện, duy trì hệ thống đường truyền và mạng không dây; duy trì cơ sở hạ tầng CNTT phục vụ hội nghị tại phòng họp trực tuyến của sở.

- Duy trì hoạt động thường xuyên liên tục Website của Sở tại địa chỉ <http://stp.binhphuoc.gov.vn>

- Duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh tại địa chỉ <http://pbgdpl.binhphuoc.gov.vn>

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan.

- Thực hiện việc chuyển và xử lý các văn bản điện tử thông qua phần mềm Quản lý văn bản và điều hành trong nội bộ cơ quan của Sở Tư pháp.
- Triển khai thực hiện và nâng cao hiệu quả ứng dụng các hệ thống phần mềm dùng chung, như: Trang thông tin điện tử; Thư điện tử công vụ; Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.
- Ứng dụng chữ ký số trên phần mềm hệ điều hành tác nghiệp One – Win SYS (<http://dhtn.binhphuoc.gov.vn>) đảm bảo theo đúng quy định.
- Ứng dụng Phần mềm họp không giấy đối với tất cả các cuộc họp, hội nghị tại Sở Tư pháp.
- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả phần mềm quản lý CSDL Công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh.
- Chủ trì phối hợp Sở Thông tin và truyền thông, các đơn vị liên quan triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu về Hộ tịch; xây dựng Đề án số hóa dữ liệu công chứng.
- Đảm bảo 100% công chức, viên chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong giao dịch công vụ; 100% các văn bản chuyển tới các đơn vị thuộc Sở qua hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp; 100% các tổ chức hành nghề Công chứng, phòng Tư pháp các huyện, thị xã được cấp tài khoản sử dụng trên hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp để tiện trong việc trao đổi và xử lý văn bản. Đặc biệt, tăng cường trao đổi thông tin và tài liệu với Tư pháp cấp huyện, các tổ chức hành nghề công chứng, các tổ chức hành nghề Luật sư qua các phương tiện điện tử.
- Nâng cấp, hoàn thiện các ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động chuyên môn, đáp ứng nhu cầu tại mỗi phòng, bộ phận.
- Đầu tư trang thiết bị và các phần mềm tăng cường đảm bảo an toàn thông tin.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp. Đảm bảo 100% thông tin hoạt động của Sở được cung cấp trên Trang thông tin điện tử của Sở.
- Liên hệ với Cục Công nghệ thông tin – Bộ Tư pháp cung cấp các tin bài liên quan đến hoạt động của ngành Tư pháp tại địa phương cho Trang thông tin điện tử của Bộ Tư pháp.
- Quản lý và vận hành có hiệu quả Cổng thông tin Phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh.

3. Hoàn thiện thể chế về chính quyền số

- Ban hành các văn bản khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp chuyển đổi số trong các lĩnh vực: công chứng, luật sư, đấu giá, thừa phát lại; Văn bản khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến của đơn vị.

- Phối hợp Sở TT&TT triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng cho các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

4. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp Trung tâm hành chính công của tỉnh đăng ký các thủ tục hành chính công được cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 trên mạng Internet.

- Bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện tới các dịch vụ công qua nhiều hình thức khác nhau, bao gồm: Trang thông tin điện tử, điện thoại di động và các thiết bị tiên tiến khác.

- Cung cấp đầy đủ thông tin bán đấu giá tài sản lên trang thông tin điện tử của Sở.

5. Nguồn nhân lực.

- Cử công chức, viên chức đào tạo, bồi dưỡng về CNTT theo đúng thành phần.

- Hướng dẫn, bồi dưỡng cho công chức, viên chức thuộc sở nâng cao kỹ năng trong việc sử dụng và khai thác các phần mềm chuyên dùng.

6. Tổ chức thực hiện

- Văn phòng chủ trì, phối hợp với Ban Biên tập Website và các phòng nghiệp vụ, các đơn vị thuộc Sở tham mưu thực hiện nội dung Kế hoạch. Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch về Sở Thông tin và Truyền thông theo yêu cầu.

- Trưởng các phòng nghiệp vụ, các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở đôn đốc công chức, viên chức và người lao động của đơn vị mình ngoài việc thực hiện các nội dung trong kế hoạch này cần tăng cường trong việc viết tin, bài và các nội dung nghiệp vụ liên quan cung cấp thông tin để đăng tải lên Trang thông tin điện tử của Sở.

Trên đây là Ứng dụng Công nghệ thông tin và phát triển chính quyền số năm 2023 của Sở Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục CNTT – Bộ Tư pháp;
- UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông (để tổng hợp);
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, (x).

GIÁM ĐỐC